TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày: 06/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Nam Trung**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Tiền** và bà **Nguyễn Thị Định**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Minh Hải**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Võ Đăng Khoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 06/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST-HS, ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thị L, sinh năm: 1982 tại huyện M, tỉnh Gia Lai.
Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng L; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/02/2015 tổ tuần tra thuộc Công an huyện Mang Yang đã phát hiện và bắt quả tang một vụ đánh bạc với hình thức đánh bài "xì lát" thắng thua bằng tiền tại nhà Nguyễn Thị H ở thôn P, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai. Qua đấu tranh các đối tượng khai nhận như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/02/2015 (nhằm ngày mùng 3 Tết Nguyên đán) Nguyễn Văn T, Huỳnh H, Phan Văn H, Lê Thị L, Bùi Thị H, Vũ Duy N và Trần Thị Thu H đều trú tại xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai đến nhà bà Nguyễn Thị H ở thôn P, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai chúc tết. Trong lúc ngồi chơi thì Nguyễn Văn T thấy trên chiếu có một bộ bài tú lơ khơ đang để sẵn trên đĩa sứ (do mấy cháu nhỏ con của Nguyễn Thị H lấy ra chơi và để lại từ trước) nên rủ mọi người chơi bài "xì lát" thắng thua bằng tiền thì được mọi người đồng ý. Phan Văn H là người cầm cái đầu tiên đồng

thời quy định người đặt thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng với hình thức chơi như sau: Dùng một bộ bài tú lơ khơ 52 lá, người cầm cái xóc và chia bài cho những người chơi mỗi người hai lá bài. Điểm tối thiểu của "cái" đủ điều kiện để soát bài những người chơi là 15 điểm, người chơi được để bài ở mức tối thiểu là 16 điểm, "xì lát" là một lá bài "át" kết hợp với một trong các lá bài 10, J, Q, K. Khi các lá bài 10, J, Q, K kết hợp với các lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 sẽ được tính là 12, 13,14, 15, 16, 17, 18, 19 điểm. Trường hợp "ngoác" là tổng điểm các lá bài của một người vượt quá 21 điểm. Ngoài ra, khi người chơi chưa đủ điểm theo quy định thì được rút thêm lá bài nhưng không được vượt quá 05 lá bài. "Cái" là người trực tiếp chia bài được quyền soát bài khi người chơi đã rút bài xong. Sau đó Phan Văn H chia bài cho T, H, L, H, N và H tham gia đánh. Một lúc sau thì có Võ Thị Mộng T, Võ Thị Tâm, Trần Thị Xuân, Hồ Thị Thuyền, Nguyễn Thị Hạnh, Trương Thị Ẩm, Tô Văn M, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị Kim H đến tham gia đánh bài. Trong quá trình chơi Phan Văn H cầm "cái" 03 ván đầu tiên thì chuyển "cái" sang Võ Thị Mộng T, sau khi cầm "cái" 02 ván thì T chuyển "cái" sang Võ Thị T cầm "cái" 02 ván thì chuyển sang Nguyễn Văn T cầm "cái" 03 ván rồi chuyển sang Huỳnh H cầm "cái". Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện M phát hiện bắt quả tang. Số tiền thu tại chiếu bạc là 34.200.000 đồng và các đối tượng giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.748.000 đồng. Quá trình xác định Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 1.300.000 đồng tham gia đánh bạc, Huỳnh H sử dụng số tiền 2.200.000 đồng tham gia đánh bạc, Phan Văn H sử dụng số tiền 9.200.000 đồng tham gia đánh bạc, Vũ Duy N sử dụng số tiền 9.400.000 đồng tham gia đánh bạc, Lê Thị L sử dụng số tiền 1.000.000 đồng tham gia đánh bạc, Hồ Thị T sử dụng số tiền 8.500.000 đồng tham gia đánh bạc, Nguyễn Thị D sử dụng số tiền 600.000 đồng tham gia đánh bạc, Bùi Thị H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng tham gia đánh bạc, Võ Thị Mộng T sử dụng số tiền 1.500.000 đồng tham gia đánh bạc, Nguyễn Thị Kim H sử dụng số tiền 100.000 đồng tham gia đánh bạc, Nguyễn Thị H sử dụng số tiền 800.000 đồng tham gia đánh bạc, Trương Thị Ẩ sử dụng số tiền 158.000 đồng tham gia đánh bạc, Trần Thị X sử dụng số tiền 140.000 đồng tham gia đánh bạc, Tô Văn M sử dụng số tiền 100.000 đồng tham gia đánh bạc, Võ Thị T sử dụng số tiền 220.000 đồng tham gia đánh bạc và Nguyễn Thị H sử dụng số tiền 130.000 đồng tham gia đánh bạc.

Các đối tượng bị khởi tố về tội Đánh bạc theo khoản 1 điều 248 của Bộ luật hình sự 1999.

Tại bản án số: 13/2015/HSST ngày 18/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai và bản án số 121/2015/HSPT ngày 17/12/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã xét xử và tuyên án đối với Nguyễn Văn T, Huỳnh H, Phan Văn H, Vũ Duy N, Hồ Thị T, Bùi Thị H, Nguyễn Thị Dàng,Trần Thị Thu H, Trương Thị Ẩ, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H, Tô Văn M, Võ Thị T, Trần Thị X, Võ Thị Mộng T và Nguyễn Thị Kim H.

Đối với bị cáo Lê Thị L trong quá trình điều tra đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 16/4/2018 thì đến cơ quan Công an huyện M đầu thú. Cơ quan tố tụng huyện M phục hồi điều tra đối với Lê Thị L về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Về xử lý vật chứng: Gồm tiền Việt Nam: 36.948.000 đồng; 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh trắng và 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn màu xanh đều đã được xử lý tại bản án số: 13/2015/HSST ngày 18/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai.

Tại Cáo trạng số: 05/CTr-VKS, ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Lê Thị L về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Đánh bạc" và áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điều 31; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Lê Thị L mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung đối với bị cáo 03 triệu đồng để sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện M, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/02/2015 tại nhà Nguyễn Thị H ở thôn P, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Văn T khởi xướng việc đánh bài với hình thức đánh "xì lát" thắng thua bằng tiền. Ban đầu chơi gồm có: Nguyễn Văn T, Huỳnh H, Phan Văn H, Lê Thị L, Bùi Thị H, Vũ Duy N và Trần Thị Thu H. Trong quá trình chơi thì Hồ Thị T, Nguyễn Thị D, Trương Thị Ả, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H, Tô Văn M, Võ Thị T, Trần Thị X, Võ Thị Mộng T và Nguyễn Thị Kim H đến tham gia đánh bài. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện M bắt quả tang. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 36.948.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Thị L đã phạm vào tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự 1999.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một trong những tệ nạn xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo vi phạm pháp luật hình sự nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai

báo, sau khi bỏ trốn một thời gian bị cáo đã nhận thức được sai lầm của mình và đã ra đầu thú, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về tính chất và mức độ phạm tội: Hành vi đánh bạc của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nhưng xét bị cáo phạm tội bột phát vì ham vui trong ngày Tết, đồng phạm với vai trò thứ yếu, số tiền dùng để tham gia đánh bạc là ít, không tham gia "cầm cái" nên Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là không quá nghiêm trọng so với các đối tượng khác trong vụ án.

[7] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng. Sau khi phạm tội trong thời gian được tại ngoại vì thiếu hiểu biết pháp luật nên bị cáo đã bỏ trốn, nhưng sau đó đã nhận thức được sai lầm đã về đầu thú, vì vậy vận dụng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 của Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét khoan hồng đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, và vận dụng nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội được quy định tại khoản 3 Điều 3 của Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm đ khoản 1 Điều 3 của Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Ngoài ra cần khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước theo quy định.

[9] Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội với mục đích thắng thua bằng tiền, nhằm thu lợi bất chính, vì vậy ngoài việc áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù, cần phải áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục.

[10] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng trong vụ án đã được xử lý tại bản án số 13/2015/HSST ngày 18/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lê Thị L** phạm tội "**Đánh bạc**".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản **1** Điều **248**; khoản **3** Điều **3**; Điều **31**; điểm **h**, **p** khoản **1** Điều **46** của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm **d**, **đ** khoản **1** Điều **3** và khoản **2** Điều **51** của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lê Thị L** 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời

gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Lê Thị L trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản **3** Điều **248** của Bộ luật hình sự năm 1999

Xử buộc bị cáo **Lê Thị L** phải nộp **3.000.000** đồng (Ba triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tại thời điểm thanh toán.

4. Án phí: Áp dụng Điểm **a** khoản **1** Điều **23** của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thị L phải nộp **200.000** đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn **15** (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (06/7/2018) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Nam Trung